

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikalastic®-590

MÀNG CHỐNG THẤM THI CÔNG LÔNG GỐC PU-ARCYLIC PHÂN TÁN, KINH TẾ, CẢI THIỆN KHẢ NĂNG KHÁNG LẠI SỰ ĐỘNG NƯỚC

MÔ TẢ

Sikalastic®-590 là màng chống thấm thi công lông, 1 thành phần, gốc PU-Arcylic phân tán, được cải thiện khả năng kháng lại sự động nước, kháng tia UV tuyệt hảo, khả năng phủ vết nứt tốt và có tính thẩm mỹ cao.

ỨNG DỤNG

- Giải pháp chống thấm cho các dự án xây mới hoặc cải tạo
- Cho các mái với các chi tiết và hình dạng phức tạp hoặc khi sự tiếp cận hạn chế
- Giải pháp tiết kiệm để kéo dài tuổi thọ của các mái bị thấm dột
- Lớp phủ phản xạ ánh sáng mặt trời giúp tiết kiệm năng lượng để làm mát (Sikalastic®-590 White)

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Làm việc tốt trong điều kiện động nước hạn chế
- Kháng tia UV, ố màu và phong hóa
- Độ đàn hồi cao và khả năng phủ vết nứt tốt
- Không độc, hàm lượng VOC tuân thủ yêu cầu cho lớp sơn phủ gốc nước
- 1 thành phần, sử dụng được ngay
- Tạo lớp màng chống thấm không mối nối
- Cho hơi nước "thở được"

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Polyurethane-Acrylic cải tiến phân tán		
Đóng gói	Thùng nhựa 20 kg		
Màu sắc	Trắng và Xám		
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất nếu được trữ đúng cách trong thùng còn nguyên vẹn, chưa mở.		
Điều kiện lưu trữ	Vật liệu phải được lưu trữ trong ở điều kiện khô ráo, nhiệt độ từ +5° C đến +30° C.		
Tỷ trọng	~1.32 kg/L (ở +30 °C)		(EN ISO 2811-1)
Hàm lượng chất rắn	~63 % theo khối lượng		

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ kéo	~1.7 N/mm ²	Màng không gia cường (> 7 ngày)	(ASTM D412)
--------------	------------------------	---------------------------------	-------------

Độ giãn dài tới đứt	~360 %	Màng không gia cường (> 7 ngày)	(ASTM D412)
Độ bám dính	~1.5 N/mm ²	Màng không gia cường (> 7 ngày)	(ASTM D7234)
Lão hoá nhân tạo	Đạt, 1000 giờ, UVA-340 không nứt, không phồng rộp, không tách lớp, không bị phần hóa bề mặt		(ASTM G154)

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Kết cấu hệ thống	Cấu tạo Hệ thống	Hệ thống phủ	Hệ thống gia cường
	Lớp lót	Sikalastic®-590 trộn với 10 % nước theo khối lượng	Sikalastic®-590 trộn với 10 % nước theo khối lượng
	Lớp phủ	2 lớp phủ Sikalastic®-590 gia cường chi tiết bằng lưới sợi thủy tinh không dệt Sika Reemat Premium cho các khu vực có rủi ro (*)	1 x Lớp phủ Sikalastic®-590 thứ nhất gia cường toàn bộ bề mặt bằng lưới sợi thủy tinh không dệt Sika Reemat Premium 1 x Lớp phủ Sikalastic®-590 thứ hai
	Tổng định mức (**)	~ 1.5 - 1.7 kg/m ²	~ 1.7 - 2.1 kg/m ²

*) các khu vực chịu chuyển vị, các bề mặt không đồng nhất hoặc để phủ các vết nứt nhỏ, các khe và các mối nối trên bề mặt.

**) định mức trên chỉ là lý thuyết và không bao gồm vật liệu thêm vào do độ rỗng, hình dạng, độ bằng phẳng của bề mặt và các hao hụt trong quá trình thi công.

THÔNG TIN THI CÔNG

Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu +15 °C/ Tối đa +35 °C
Độ ẩm không khí tương đối	Tối đa 80 %
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu +15 °C/ Tối đa +35 °C
Điểm sương	Cần trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt trong khi thi công phải cao hơn điểm sương ít nhất +3° C.
Độ ẩm bề mặt	Độ ẩm < 6 % Độ ẩm không tăng theo ASTM (tấm polyethylene). Không đọng nước, độ ẩm hoặc ngưng tụ trên bề mặt

Thời gian chờ / Lớp phủ

Trước khi thi công Sikalastic®-590 lên bề mặt lớp lót (Sikalastic®-590 pha loãng với 10 % nước theo khối lượng), chờ khô mặt:

Nhiệt độ bề mặt	Độ ẩm tương đối	Thời gian chờ tối thiểu	Thời gian chờ tối đa
+20 °C	50 %	~2 giờ	* Ghi chú 1
+30 °C	50 %	~1 giờ	* Ghi chú 1

Trước khi thi công Sikalastic®-590 lên trên bề mặt lớp Sikalastic®-590 (hệ thống sơn phủ), chờ lớp phủ thứ nhất khô:

Nhiệt độ bề mặt	Độ ẩm tương đối	Thời gian chờ tối thiểu	Thời gian chờ tối đa
+20 °C	50 %	~6 giờ	* Ghi chú 1
+30 °C	50 %	~4 giờ	* Ghi chú 1

Trước khi thi công Sikalastic®-590 lên trên bề mặt lớp Sikalastic®-590 (Hệ thống gia cường bằng lưới sợi thủy tinh Sika Reemat Premium), chờ vật liệu khô:

Nhiệt độ bề mặt	Độ ẩm tương đối	Thời gian chờ tối thiểu	Thời gian chờ tối đa
+20 °C	50 %	~24 giờ	* Ghi chú 1
+30 °C	50 %	~12 giờ	* Ghi chú 1

* Ghi chú 1: Có thể sơn phủ lên bề mặt màng Sikalastic®-590 được vệ sinh sạch bất cứ khi nào.

Sản phẩm hoàn thiện

Nhiệt độ bề mặt	Độ ẩm tương đối	Khô mặt	Kháng mưa	Khô hoàn toàn
+20 °C	50 %	~2 giờ	~10 giờ	~4 ngày
+30 °C	50 %	~1 giờ	~6 giờ	~2 ngày

Ghi chú: Thời gian trên là tương đối và phụ thuộc vào điều kiện môi trường xung quanh đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm tương đối. Nhiệt độ thấp và độ ẩm không khí cao sẽ làm chậm quá trình khô, trong khi nhiệt độ cao và độ ẩm tương đối thấp sẽ đẩy nhanh quá trình khô.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt bê tông, xi măng:

- Bề mặt bê tông phải đạt 28 ngày tuổi và đạt cường độ bám dính tối thiểu là $\geq 1.5 \text{ N/mm}^2$.
- Bề mặt xi măng hoặc gốc vô cơ nên được chuẩn bị bằng biện pháp cơ học như sử dụng máy bắn nhám hay máy mài để loại bỏ bột xi măng và đạt được mặt nền nhám hoàn toàn.
- Các thành phần dễ bong tróc và bê tông yếu phải được loại bỏ hoàn toàn, các khuyết tật trên bề mặt như lỗ rỗ, lỗ rỗng phải được lộ thiên hoàn toàn.
- Tiến hành sửa chữa bề mặt như trám trét các khe, các lỗ rỗ, lỗ rỗng, làm phẳng bề mặt phải được thực hiện bằng các dòng sản phẩm thích hợp như Sikaflex®, Sikafloor®, Sikadur®, SikaGard®.
- Các điểm gồ ghề phải được mài phẳng.
- Sự thoát khí từ nền bê tông là hiện tượng tự nhiên và sẽ làm xuất hiện bọt khí trên bề mặt lớp phủ thi công lên trên đó. Cần phải sử dụng lớp lót để ngăn chặn sự thoát khí và tránh hiện tượng bọt khí trên các bề mặt xộp và các bề mặt gốc xi măng. Theo đó, nên thi công lớp lót vào lúc chiều muộn hoặc buổi tối.
- Thi công lớp lót và luôn luôn thi công hệ thống gia cường toàn bộ.

Bề mặt tấm màng bitumen:

Đảm bảo rằng tấm màng bitum được cố định chắc chắn lên bề mặt nền. Bề mặt tấm màng bitumen không bị hư hại quá nghiêm trọng. Luôn luôn quét lót và thi công hệ thống gia cường toàn bộ.

Bề mặt lớp sơn phủ gốc bitum:

Bề mặt sơn phủ gốc bitum không được nhiễm các thành phần dễ bong tróc, lớp phủ bay hơi, lớp phủ gốc than đá. Luôn luôn quét lót và thi công hệ thống gia cường toàn bộ.

Bề mặt kim loại:

Bề mặt kim loại phải đặc chắc. Mài bề mặt lộ thiên để làm sáng bề mặt. Thi công gia cường cho các vít và mối nối.

Các loại bề mặt khác xin vui lòng liên hệ với Phòng kỹ thuật công ty Sika.

TRỘN

Trước khi thi công khuấy đều Sikalastic®-590 trong khoảng 1 phút để đạt được vật liệu đồng nhất. Trộn quá lâu sẽ gây ra sự cuốn khí.

THI CÔNG

Lớp lót phải khô trước khi thi công lớp phủ Sikalastic®-

590. Trộn Sikalastic®-590 với 10 % nước sạch theo khối lượng để làm lớp lót, định mức thi công khoảng 0.3 kg/m².

Những khu vực dễ bị hư hại (ví dụ khung cửa) phải được dán bảo vệ bằng băng keo.

Chi tiết

Luôn luôn thi công các chi tiết trước, sau đó đến các bề mặt nằm ngang. Thực hiện theo trình tự như trên với hệ thống gia cường.

Hệ thống phủ

Thi công lớp Sikalastic®-590 và duy trì bề mặt ướt ở vị trí biên của màng trong lúc thi công để đảm bảo không có mối nối trên bề mặt hoàn thiện. Khi lớp phủ Sikalastic®-590 thứ nhất đã khô (xem bảng thời gian chờ giữa các lớp phủ), thi công lớp Sikalastic®-590 thứ hai.

Hệ thống gia cường

Thi công lớp phủ thứ nhất Sikalastic®-590 và duy trì bề mặt ướt ở vị trí biên của màng trong lúc thi công để đảm bảo không có mối nối trên bề mặt hoàn thiện. Trải tấm lưới sợi gia cường Sika Reemat Premium ra, chiều dài đoạn chồng mí là 5 cm. Sau đó lăn bằng ru lô lên trên tấm lưới sợi gia cường. Việc lăn bằng ru lô có thể cần thêm một chút vật liệu (nhưng không đáng kể) để làm ướt tấm lưới sợi gia cường. Khi lớp Sikalastic®-590 thứ nhất đã khô (xem bảng thời gian chờ giữa các lớp phủ), thi công lớp phủ Sikalastic®-590 thứ hai.

Dụng cụ thi công

Máy trộn và cần trộn:

Sikalastic®-590 nên được khuấy đều trong vòng 1 phút bằng cần trộn.

Rulo lông ngắn kháng dung môi:

Sử dụng để thi công Sikalastic®-590 đảm bảo chiều dày lớp màng chống thấm đồng nhất và không có mối nối.

Cọ:

Để thi công Sikalastic®-590 cho các chi tiết hoặc các ống xuyên sàn.

Máy phun nước áp lực cao:

Nếu bụi, thảm thực vật, rêu / tảo hoặc các chất gây ô nhiễm khác có mặt trên bề mặt sàn mái hiện hữu, cần phải sử dụng máy phun nước áp lực cao để vệ sinh bề mặt trước khi thi công chống thấm bằng Sikalastic®-590. Các mảnh vụn phải được loại bỏ bằng tay hoặc búa phun vệ sinh bằng vòi nước áp lực cao.

Máy phun:

Chỉ sử dụng cho hệ thống sơn phủ. Luôn luôn thi công phun tối thiểu 2 lớp. Các thông số của máy phun như sau:

- áp suất tối thiểu: 220 bar
- công suất phun tối thiểu: 5.1 l/phút
- đường kính vòi phun tối thiểu (Ø nozzle): 0.83 mm (0.033 inch)

Ví dụ: Wagner Heavycoat HC 940 E SSP Spray pack

VỆ SINH DỤNG CỤ

Clean all tools and application equipment with water immediately after use. Hardened/cured material can only be removed mechanically.

CÁC GIỚI HẠN

- Sikalastic®-590 có thể thi công được cho các mái bị đọng nước trong thời gian ngắn.
- Bề mặt mái nên có độ dốc là 1 %. (tùy thuộc vào mặt bằng mái và hệ thống thoát nước, độ dốc tối thiểu của bề mặt mái là 0.5 %).
- Bảo vệ màng Sikalastic®-590 mới thi công trong tối thiểu 24 giờ để đạt được khả năng kháng lại sự đọng nước tốt nhất.
- Không thi công Sikalastic®-590 lên các bề mặt nền có độ ẩm đang tăng.
- Luôn luôn thi công khi điều kiện môi trường và nhiệt độ giảm. Nếu thi công trong khi nhiệt độ đang tăng có thể xuất hiện hiện tượng bọt khí.
- Đảm bảo nhiệt độ không xuống dưới 15 °C và độ ẩm tương đối không vượt quá 80 % cho đến khi vật liệu khô cứng hoàn toàn.
- Đảm bảo rằng Sikalastic®-590 khô hoàn toàn và bề mặt không bị bọt khí trước khi thi công lớp phủ hoàn thiện.
- Không được để đọng nước trong khi thi công giữa 2 lớp hoặc cho đến khi bề mặt màng khô hoàn toàn. Phải quét hoặc thấm nước bề mặt trong thời gian này.
- Ở khu vực thời tiết lạnh, không nên thi công Sikalastic®-590 trên mái bị đọng nước mà sau đó xuất hiện hiện tượng băng giá. Nếu không bề mặt nền phải có độ dốc trên 3 % hoặc phải có các biện pháp phòng ngừa thích hợp khác.
- Không thi công Sikalastic®-590 trực tiếp lên các tấm cách nhiệt. Thay vào đó phải sử dụng lớp màng ngăn cách giữa tấm cách nhiệt và Sikalastic®-590.
- Sika Reemat Premium được sử dụng để gia cường cho các chi tiết hoặc toàn bộ bề mặt.
- Không khuyến cáo sử dụng Sikalastic®-590 thi công cho các khu vực đi bộ. Trong trường hợp không thể tránh khỏi việc này thì cần phải có các vật liệu che phủ bảo vệ ví dụ như gạch, tấm phiến đá hoặc các tấm gỗ.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản

Phẩm mới nhất về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm
Sikalastic®-590
Tháng Mười Một 2018, Hiệu đính lần 02.01
020915151000000020

Sikalastic-590-vi-VN-(11-2018)-2-1.pdf

